

Số: 27/BCSK-THBTX

Nghĩa An, ngày 12 tháng 01 năm 2022

**BÁO CÁO SƠ KẾT HỌC KỲ I**  
**NĂM HỌC 2021 - 2022**

Căn cứ Chỉ thị số 800/CT-BGDĐT, ngày 24/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ giải pháp năm học 2020-2021, ứng phó với dịch COVID-19 tiếp tục thực hiện đổi mới, kiên trì mục tiêu chất lượng giáo dục và đào tạo; Công văn số 3969/BGDĐT-GDTH, ngày 10/9/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học năm học 2021-2022 ứng phó với dịch Covid-19; Quyết định số 727/QĐ-UBND, ngày 11/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc ban hành kế hoạch, thời gian năm học 2021-2022 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Gia Lai; Công văn số 1962/SGDDT-GDMNTH, ngày 01/9/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Gia Lai về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022; Công văn số 283/GDDT, ngày 08/9/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Kbang về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 đối với bậc tiểu học;

Căn cứ công văn số 261/GDDT, ngày 17/12/2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Kbang về việc hướng dẫn kiểm tra cuối học kỳ I, năm học 2020-2021 bậc tiểu học;

Căn cứ tình hình thực tiễn của đơn vị, trường Tiểu học Bùi Thị Xuân báo cáo kết quả hoạt động chuyên môn học kỳ I - Năm học 2020-2021 như sau:

Căn cứ tình hình thực tế về đội ngũ, cơ sở vật chất, các điều kiện khác của đơn vị và kết quả chất lượng giáo dục học kỳ I năm học 2021-2022 nhà trường đã đạt được những kết quả như sau:

**A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NĂM HỌC 2021-2022**

**1. Thuận lợi**

- Trường đã đạt chuẩn Quốc Gia mức độ 1; Chất lượng giáo dục đạt cấp độ 3;
- Là đơn vị ở vùng tương đối thuận lợi, đội ngũ cán bộ giáo viên cơ bản được chuẩn hoá, có năng lực, có kinh nghiệm, tập thể phát huy truyền thống đoàn kết, có tinh thần tương trợ giúp đỡ nhau trong công tác và trong sinh hoạt. Học sinh ngoan ngoãn, vâng lời thầy cô, thương yêu giúp đỡ nhau trong học tập và trong sinh hoạt;
- Được sự quan tâm chỉ đạo sát sao và thường xuyên về chuyên môn của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Kbang;

- Cơ sở vật chất phục vụ cho công tác dạy và học đầy đủ, có sự quan tâm giúp đỡ của lãnh đạo ngành, các cấp ủy Đảng, Chính quyền địa phương, các đoàn thể, các ngành ở xã có sự hỗ trợ phối hợp trong mọi hoạt động;

- Có sự chỉ đạo trực tiếp của chi bộ nhà trường, làm chỗ dựa và niềm tin cho sự phấn đấu của đội ngũ cán bộ, giáo viên.

## 2. Khó khăn

- Điều kiện kinh tế của địa phương còn nhiều khó khăn, trên 90% học sinh là con em gia đình làm nông nghiệp. Cha mẹ học sinh chưa có điều kiện quan tâm tới việc học tập của con cái (nhất là học sinh người dân tộc Bahnar), nên có ảnh hưởng nhiều đến kết quả học tập của học sinh.

## B. QUY MÔ PHÁT TRIỂN TRƯỜNG LỚP, HỌC SINH, GIÁO VIÊN

### 1. Về học sinh

- Tổng số học sinh toàn trường: 393 em; Tăng 03 HS so với đầu năm học (03 em chuyển đến).

- Nữ : 186 em ; Tỷ lệ: 47,3%;

- Dân tộc: 102 em ; Tỷ lệ: 25,9%.

Cụ thể :

Khối	Số lớp	Số học sinh	Nữ	DT Bahnar	Nữ dân tộc
Một	3	82	37	20	10
Hai	3	78	39	25	13
Ba	3	84	47	23	13
Bốn	3	77	36	19	8
Năm	3	72	27	15	3
<b>Tổng cộng</b>	<b>15</b>	<b>393</b>	<b>186</b>	<b>102</b>	<b>47</b>

- Có 15/15 lớp học 2 buổi/ ngày. Trong đó có 06 lớp thực hiện chương trình GDPT 2018 (Khối 1 và khối 2) và 09 lớp tiếp tục thực hiện theo mô hình trường học mới Việt Nam (VNEN) (từ khối 3 đến khối 5).

- Số lớp học môn tự chọn Tiếng Anh: 6 lớp ; Tổng số: 197 em ; Nữ : 95 em ; dân tộc: 21 em; Nữ dân tộc: 9 em.

Cụ thể :

Khối lớp	Số lớp	Số học sinh	Nữ	Dân tộc	Nữ dân tộc
Ba	2	71	40	10	6
Bốn	2	65	31	7	3
Năm	2	61	24	4	0
<b>Tổng cộng</b>	<b>6 lớp</b>	<b>197</b>	<b>95</b>	<b>21</b>	<b>9</b>

### 2. Cán bộ, giáo viên, nhân viên

Tổng số: 29 người ; Nữ: 26 người ; Dân tộc: 0 người.

Biên chế: 28 người ; Hợp đồng 68: 01(bảo vệ)

Ban giám hiệu : 02 người, Nữ: 01 người, DT: 0.

Giáo viên trực tiếp giảng dạy: 23 ; Nữ : 22 ; Dân tộc: 0.

\*Trong đó biên chế: 23 (20 giáo viên văn hóa ; 01 GV Tiếng Anh; 01 GV Âm nhạc; 01 GV. TPT Đội).

+ Nhân viên Thư viện: 01 người.

+ Nhân viên Y tế: 01 người.

+ Nhân viên Kế toán: 01 người.

\*Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của CB, GV, NV:

+Đại học: 25 người (Tất cả đều là ĐHSP)

+Cao đẳng: 01 người (Cao đẳng kế toán)

+Trung cấp: 01 người (Trung cấp thư viện)

+Không bằng cấp: 01 ( nhân viên bảo vệ).

\* Các tổ chức nhà trường:

Tổ chuyên môn: 03 tổ (Tổ khối 1 ; Tổ khối 2, 3 và Tổ khối 4,5)

\* *Nhận xét chung:*

- Duy trì sĩ số đạt 100%.

CB, GV, NV đủ về số lượng. Trình độ giáo viên đạt trên chuẩn 100% (ĐHSP: 100%), giáo viên đứng lớp đạt 1,66 GV/lớp.

## **C. KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐƯỢC TRONG HỌC KỲ I**

### **1. Kết quả thực hiện các cuộc vận động và các phong trào thi đua**

***1.1. Phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”:***

Đầu năm học nhà trường đã xây dựng kế hoạch và lồng ghép với phong trào học tập và làm theo tấm gương đạo đức và phong cách Hồ Chí minh để triển khai đến toàn thể CB, GV, CNV và học sinh thực hiện. Việc kiểm tra, đánh giá thực hiện phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” đã được thực hiện thường xuyên; nội dung thực hiện phong trào này được xem xét như một tiêu chí đánh giá kết quả công tác của mỗi giáo viên. Nhà trường đã tổ chức cho học sinh và CBQL, GV, NV học tập quán triệt thông qua nhiều hình thức như: Phát động thông qua sinh hoạt chuyên môn, họp hội đồng sư phạm hàng tháng nhằm tạo sự chuyển biến về nhận thức tư tưởng và hành động cụ thể của mỗi cán bộ giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh học sinh như: Tình thương trách nhiệm của thầy cô giáo đối với học sinh được nâng cao; các lớp đã trồng cây xanh, hoa, trang trí trong lớp học; các hoạt động vui chơi tích cực khác; vệ sinh trường lớp luôn luôn sạch sẽ. Công tác xã hội hóa giáo dục trên địa bàn xã đã được nâng cao, phụ huynh học sinh quan tâm nhiều hơn đến chất lượng học tập của con em mình, phụ huynh đã đóng góp hàng trăm ngày công để san đất và trồng hoa, cây cảnh ở vườn trường. Cán bộ, giáo viên, nhân viên đã đóng góp hàng chục chậu hoa để trang trí khuôn viên và thư viện ngoài trời.

### ***1.2. Về dạy thêm, học thêm:***

Chỉ đạo nghiêm túc việc thực hiện các qui định về dạy thêm học thêm theo công văn số 2166/SGĐT-GDTHCTTX ngày 22/9/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Gia Lai về việc thực hiện nghiêm túc quy định về dạy thêm học thêm trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Theo đó nhà trường đã quán triệt nghiêm túc đến tất cả các lớp không tổ chức dạy thêm, học thêm đối với giáo dục tiểu học. Không có giáo viên nào dạy thêm ở nhà trái quy định.

### ***1.3. Các khoản thu chi ngoài ngân sách:***

Đầu năm học nhà trường tổ chức họp phụ huynh học sinh để công khai các khoản thu – chi quỹ tình nguyện của phụ huynh, đồng thời bầu ban đại diện cha mẹ học sinh năm học 2020-2021. Ban đại diện cha mẹ học sinh đã tổ chức họp và lấy ý kiến của phụ huynh học sinh các lớp về các khoản tự nguyện đóng góp tài trợ để hỗ trợ trực tiếp cho các hoạt động học tập của học sinh.

## **2. Kết quả triển khai các công văn chỉ đạo**

Ban giám hiệu đã triển khai và cụ thể hóa đầy đủ các văn bản chỉ đạo của cấp trên đến từng giáo viên. Cụ thể:

- Nhiệm vụ và khung thời gian năm học 2021-2022.
- Thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của các cấp: Công văn số 3969/BGDĐT-GDTH, ngày 10/9/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Công văn số 2056/SGDDT-GDMNTH, ngày 14/9/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Gia Lai và Công văn số 350/GDĐT, ngày 01/10/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học năm học 2021-2022 ứng phó với dịch Covid-19.

Toàn trường thực hiện đúng chương trình theo khung thời gian học kỳ I. Đầu năm học tổ chức Lễ khai giảng theo hình thức trực tuyến, sau lễ khai giảng học sinh tự học ở nhà 1 tuần. Nhà trường chính thức triển khai dạy học năm học mới bắt đầu từ ngày 13/9/2021 đúng theo lịch học chung của toàn tỉnh. Trong học kỳ I toàn trường thực hiện 5 tuần dạy và học trực tuyến và 13 tuần dạy và học trực tiếp tại trường. Giáo viên soạn giảng đảm bảo theo chương trình, có điều chỉnh nội dung dạy học ứng phó với dịch Covid-19 và đảm bảo phù hợp với từng đối tượng học sinh, đặc biệt chú trọng tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc. Thực hiện nghiêm túc công tác nghiệm thu và bàn giao chất lượng học sinh đầu năm học.

## **3. Kết quả triển khai các hoạt động chuyên môn**

### ***3.1. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá học sinh***

- BGH đã giao quyền tự chủ cho giáo viên trong việc đổi mới phương pháp dạy học và điều chỉnh nội dung dạy học cho phù hợp với từng đối tượng học sinh, tích hợp giáo dục môi trường, giáo dục truyền thống địa phương, an ninh quốc phòng, ATGT, phòng chống ma túy, các tệ nạn xã hội, phòng chống dịch bệnh Covid-19. Việc dạy học bám sát chuẩn KTKN và đối tượng học sinh được quan tâm chỉ đạo thường xuyên trong các buổi sinh hoạt chuyên môn, sinh hoạt tổ khối;

Giáo viên đã chủ động, sáng tạo trong đổi mới phương pháp dạy học, chọn lọc và kết hợp những phương pháp và hình thức tổ chức dạy học tích cực của mô hình VNEN và phương pháp truyền thống. Các tiết học được diễn ra nhẹ nhàng, đạt hiệu quả cao.

- 100% giáo viên đã thực hiện đổi mới đánh giá học sinh các lớp 1, 2 Thông tư 27/TT=BGDĐT, ngày 04/9/2020 Thông tư quy định đánh giá học sinh tiểu học; Các lớp 3, 4, 5 thực hiện theo Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT và văn bản số 03/VBHN-BGDĐT, ngày 28/9/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hợp nhất Thông tư 30/2014 và Thông tư 22/2016 quy định đánh giá học sinh Tiểu học. Chủ yếu là đánh giá thường xuyên, đánh giá cả quá trình, không so sánh giữa học sinh này với học sinh kia, nhận xét học sinh dựa trên sự tiến bộ của học sinh. Không có giáo viên kỳ thị, đối xử không công bằng đối với học sinh.

### **3.2. Triển khai mô hình sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học (SHCM mới) và mô hình thư viện thân thiện**

-Hàng tháng chuyên môn duy trì tổ chức sinh hoạt chuyên đề để giáo viên dạy và dự giờ đúng theo tinh thần của mục đích SHCM mới.

-Nghiêm túc triển khai SHCM chuyên đề thực hiện chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1, lớp 2

### **3.3. Tổ chức các hội thảo, chuyên đề**

Đầu năm học chuyên môn và các tổ khối đã xây dựng cụ thể các chuyên đề, hội thảo cho cả năm học. Kết quả:

Học kỳ I, nhà trường đã tổ chức tập huấn 01 chuyên đề về ATGT và tập huấn triển khai thực hiện kế hoạch dạy học ứng phó với dịch Covid-19. Triển khai cho CBQL, GV nghiêm túc học các Modun tập huấn của Bộ GDĐT đầy đủ, kịp thời và đảm bảo chất lượng theo yêu cầu đặt ra.

- Trong học kỳ I diễn ra trong bối cảnh vừa dạy, học vừa phải thực hiện nghiêm công tác đảm bảo an toàn tuyệt đối trong phòng, chống dịch Covid-19. Nhà trường vẫn tiếp tục triển khai tổ chức công tác dự giờ, thao giảng theo yêu cầu. Tổng số tiết thao giảng, dự giờ: 35 tiết. Trong đó: Loại Tốt: 18 tiết ; Khá: 3 tiết ; Không xếp loại: 14 tiết (Bao gồm các tiết dự giờ chuyên đề).

### **3.4. Công tác phụ đạo, bồi dưỡng học sinh DTTS**

- Đầu năm học BGH đã tổ chức tổ chức khảo sát chất lượng học sinh từng lớp sau đó tổng hợp, phân loại và bàn giao chất lượng, sĩ số học sinh cho từng giáo viên chủ nhiệm và khoán chỉ tiêu cụ thể cho giáo viên theo từng thời điểm trong năm đảm bảo chất lượng tối thiểu đến cuối kì cuối năm học đạt theo yêu cầu của Chuẩn kiến thức kĩ năng các môn học quy định, chú trọng nhiều về kĩ năng đọc, nghe viết, tính toán ở mức đơn giản cho học sinh dân tộc bana. Cuối mỗi giai đoạn, BGH kiểm tra có nhận xét đánh giá và tìm giải pháp để rèn học sinh. Riêng lớp 1, chỉ đạo giáo viên dạy thật chắc phần âm rồi mới cho học sinh đọc vần, tiếng, từ, câu;

- Thực hiện tốt công tác kiểm tra nội bộ theo kế hoạch đề ra;

- Thường xuyên khuyến khích giáo viên tổ chức thi đọc, viết cho học sinh dân tộc Bahnar và học sinh yếu ngay trong từng lớp;

- Công tác phụ đạo học sinh yếu: Chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm và giáo viên bộ môn tăng cường Tiếng Việt cho học sinh trong tất cả các bài học, tăng thời lượng môn Tiếng Việt và phụ đạo học sinh vào các buổi ôn luyện, chiều thứ 6 hàng tuần. Nhà trường đã tổ chức họp phụ huynh học sinh bàn biện pháp phối hợp giáo dục giữa nhà trường và phụ huynh.

### **3.5. Triển khai dạy học tiếng Anh**

- Thực hiện chương trình dạy tự chọn Tiếng Anh cho các lớp (Từ lớp 3 đến lớp 5). Riêng các lớp 1, 2 nhà trường phối hợp với Phụ huynh học sinh thống nhất hợp đồng giáo viên Tiếng Anh để giảng dạy cho các em học sinh lớp 1, 2 với thời lượng 3tiết/tuần/lớp. Kinh phí chi trả lương cho giáo viên được thực hiện theo hình thức XHHGD.

- Số lớp học môn tự chọn Tiếng Anh có tham gia nhận xét, đánh giá: 6 lớp ;

Tổng số học sinh: 197 em ; Nữ : 95 em ; dân tộc: 21 em; Nữ dân tộc: 9 em.

<b>T T</b>	<b>Khối</b>	<b>Dạy 2 tiết</b>	<b>Dạy 3 tiết</b>	<b>Dạy 4 tiết</b>	<b>Tên sách</b>	<b>Có câu lạc bộ không</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Ba			X	Tiếng Anh 3 (Do BGD xuất bản)	Không	
2	Bốn			X	Tiếng Anh 4 (Do BGD xuất bản)	Không	
3	Năm			X	Tiếng Anh 5 (Do BGD xuất bản)	Không	

Nhìn chung học sinh ham thích môn học, nắm kiến thức tương đối tốt, nhưng kỹ năng nói còn hạn chế.

Nguyên nhân: Học được luyện tập phần nghe và luyện nói ít.

## **IV- Kết quả thực hiện kế hoạch 1446/KH-UBND, ngày 01/12/2020 của UBND huyện Kbang về duy trì sĩ số, nâng cao chất lượng và đảm bảo các chế độ chính sách đối với giáo viên, học sinh:**

### **1. Công tác duy trì sĩ số:**

- Ngay từ những ngày đầu tựu trường của năm học 2021-2022, nhà trường đã tổ chức cho giáo viên đến từng điểm làng, từng gia đình học sinh để vận động và đưa học sinh đến trường. Tổ chức ký cam kết vận động con em đến trường giữa giáo viên chủ nhiệm với phụ huynh, giáo viên với BGH nhà trường và nhà trường với lãnh đạo phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Trong học kỳ I, nhà trường đã phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, thôn trưởng để huy động học sinh ra lớp nên công tác duy trì sĩ số đảm bảo 100%, không có học sinh bỏ học giữa chừng. Nhưng vẫn còn một số học sinh làng Kua và làng Lợc đi học buổi chiều chưa chuyên cần.

- Đã phối hợp chặt chẽ với địa phương và gia đình rà soát lập hồ sơ học sinh thuộc diện hộ nghèo theo quy định, hoàn thành mọi thủ tục để chi trả chế độ hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh 4 tháng cuối năm 2021 cho các em học sinh thuộc đối tượng thụ hưởng theo Nghị định 86/2015/NĐ-CP của Chính phủ.

## **2. Chất lượng giáo dục**

- Nhà trường thường xuyên tổ chức thao giảng, dự giờ, dạy chuyên đề để nâng cao chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên; khuyến khích giáo viên sáng tạo đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, sử dụng công nghệ thông tin và áp dụng hình thức “Cộng tác nhóm” để tiết học sinh động, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý học sinh, với đặc thù địa phương. Thực hiện nghiêm công tác bàn giao và khoán chất lượng. Phối hợp cùng với phụ huynh học sinh để tìm ra các giải pháp để từng bước cải thiện chất lượng giáo dục dân tộc, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện theo quy định của bậc học. Đồng thời tổ chức các hoạt động ngoại khóa nhằm tạo cho các em sự mạnh dạn, tự tin;

- Thực hiện tốt công tác kiểm tra nội bộ đúng theo kế hoạch đề ra. Trong học kỳ I, 100% giáo viên được kiểm tra, cụ thể: Kiểm tra toàn diện 05 giáo viên, còn lại kiểm tra chuyên đề. Kiểm tra hồ sơ cá nhân 02 lần; BGH thường xuyên kiểm tra việc duy trì sĩ số, nề nếp và cập nhật thông tin, nhận xét học sinh trên hệ thống SMAS.

- Kết quả cuối học kỳ I: *(có biểu mẫu kèm theo)*

- Chất lượng công tác giáo dục kỹ năng sống và hoạt động ngoài giờ lên lớp:

+ Công tác giáo dục kỹ năng sống được nhà trường đặc biệt quan tâm, luôn nhắc nhở các em rèn luyện về lễ giáo, giao tiếp, giữ gìn vệ sinh cá nhân, trường lớp. Đã tổ chức thành công buổi giao lưu kỹ năng sống cấp trường, đã thu hút được 100% học sinh tham gia;

+ Hoạt động ngoài giờ lên lớp: Nhà trường đã xây dựng kế hoạch hoạt động ngoại khóa cho cả năm học, giao cho Tổng phụ trách đội phối hợp cùng với nhà trường tổ chức. Tuy nhiên trong học kỳ I do tình hình dịch Covid-19 phức tạp nên tạm thời các hoạt động này chưa được triển khai thực hiện;

## **3. Thực hiện chế độ chính sách đối với giáo viên, học sinh:**

Ngay từ đầu năm học 2021-2022, BGH đã tham mưu lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, Hội Khuyến học huyện, UBND xã và các ban ngành, đoàn thể ở địa phương kịp thời hỗ trợ các suất học bổng từ Quỹ hỗ trợ trẻ em nghèo vượt khó, Quỹ tiếp bước cho em đến trường, Quỹ khuyến học, Quỹ nhân đạo từ thiện... để động viên các em tới trường an tâm học tập, duy trì sĩ số;

Các chế độ chính sách cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh như nâng lương, phụ cấp chức vụ, phụ cấp thâm niên nhà giáo, phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp khu vực, chế độ phép hè, thực hành thể dục, ... , được nhà trường chú trọng thực hiện, giải quyết đầy đủ kịp thời, đúng quy định.

## **V. Công tác phổ cập giáo dục tiểu học và trường chuẩn quốc gia**

### **1. Công tác Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2021**

- Vào đầu tháng 8/2021 nhà trường tiến hành điều tra, thống kê cập nhật số liệu. Huy động 100% số trẻ 6 tuổi vào lớp1 (79/79 em). Tháng 11/2021, nhà trường đã phối hợp cùng với các đơn vị trường trên địa bàn xã vào thống kê kết quả Phổ cập giáo dục trên phần mềm trực tuyến của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Học sinh 11 tuổi HTCTTH: 71/77 em đạt 92,21%.

- Học sinh 14 tuổi HTCTTH: 283/291 em đạt 97,25%.
- Tổng số dân số từ 15-60 tuổi: 3033 người. Trong đó: Số người biết chữ mức độ 2: 2867/3033 ; Tỷ lệ: 94,52%;

Năm 2021: Phổ cập giáo dục Tiểu học đạt mức 3, Xóa mù chữ mức độ II.

## **2. Xây dựng trường chuẩn quốc gia**

Nhà trường duy trì các tiêu chí trường Tiểu học đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 và Kiểm định CLGD cấp độ 3.

## **VI. Nâng cao chất lượng giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục**

### **1. Đối với công tác quản lý**

- Chuyên môn nhà trường đã xây dựng kế hoạch hoạt động chuyên môn năm, kỳ, tháng, tuần cụ thể, kịp thời. Triển khai và cụ thể hóa đầy đủ các văn bản chỉ đạo của cấp trên đến từng giáo viên. Chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch hoạt động và luôn phát huy vai trò của khối trưởng. Giao quyền tự chủ cho giáo viên trong việc điều chỉnh nội dung, kế hoạch dạy học, soạn giảng phù hợp với đối tượng học sinh, lấy chất lượng học sinh để đánh giá xếp loại giáo viên;

- Phân công chuyên môn đúng với năng lực và điều kiện của mỗi giáo viên. Thường xuyên kiểm tra, dự giờ thăm lớp để tư vấn chuyên môn cho giáo viên. Cuối năm dựa vào chất lượng giáo dục học sinh để đánh giá, xếp loại giáo viên;

- BGH nhà trường luôn lắng nghe và giữ được mối quan hệ công tác với chính quyền địa phương, các tổ khối trưởng, giáo viên. Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, xây dựng nội quy trường lớp, thực hiện đúng chế độ quản lý Nhà nước theo Điều lệ trường học. Chuyên môn thường xuyên quản lý chỉ đạo giáo viên thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn và hoàn thành tốt kế hoạch đề ra.

**\*Nhận xét chung:** Nhìn chung trong học kỳ I do tình hình của dịch Covid-19 có nhiều diễn biến khá phức tạp. Đầu năm học phải tổ chức lễ khai giảng theo hình thức trực tuyến chưa từng có trong tiền lệ. Việc dạy và học trực tiếp tại trường bị gián đoạn để chuyển qua dạy và học trực tuyến liên tục trong 5 tuần (Từ ngày 16/10 đến hết ngày 21/11/2021). Dù hình thức tổ chức dạy học Trực tiếp hay Trực tuyến, tất cả giáo viên toàn trường đều thực hiện nghiêm túc nội quy, quy chế chuyên môn, hồ sơ sổ sách đầy đủ theo quy định, thực hiện đảm bảo ngày giờ công, soạn giảng đảm bảo theo chuẩn kiến thức kỹ năng và đúng chương trình; nhận xét, đánh giá học sinh đúng theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT đối với học sinh các lớp 1, 2; Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT đối với học sinh các lớp 3, 4, 5; tích cực dự giờ thăm lớp để học hỏi kinh nghiệm; 100% giáo viên tự xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên và có hồ sơ đầy đủ. Chất lượng giáo dục đạt theo kế hoạch học kỳ đã xây dựng.

### **2. Tổ chức Hội thi giáo viên giỏi cấp trường**

Đã triển khai và tổ chức thực hiện nghiêm túc theo văn bản số 283/GDDT, ngày 06/9/2019 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Kbang về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 đối với Giáo dục Tiểu học. Đã tổ chức thi lý thuyết và dự giờ 01 tiết đối với mỗi GV tham gia dự thi. Tổng số có 17 giáo viên tham gia.



### **3. Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và dạy học**

Trong nhà trường công nghệ thông tin được ứng dụng mạnh mẽ trong những năm gần đây. Giáo viên đã xem công nghệ thông tin như là một công cụ hỗ trợ đắc lực nhất cho đổi mới phương pháp dạy học ở các môn học. Nhà trường đã khuyến khích và tạo điều kiện tốt nhất để thực hiện và phát huy hiệu quả việc ứng dụng CNTT trong trường học.

#### **\* Đối với giáo viên**

- 100% giáo viên soạn bài bằng vi tính, nhiều giáo viên tương tác tốt với công nghệ thông tin và truyền thông khi giảng bài trên lớp; Có 01 giáo viên tham gia cuộc thi Thiết kế bài giảng điện tử E-Learning do Bộ GDĐT tổ chức.

- Giáo án giáo viên có thể lưu và in ra những gì đã trình bày, bao gồm cả những lưu ý đã được đưa thêm trong quá trình giảng bài, hạn chế phải nhắc lại, ôn lại nhiều lần;

- Giáo viên biết chia sẻ và sử dụng những tài liệu đã dạy...giúp giảm thiểu đáng kể khối lượng công việc;

- 100% giáo viên biết cập nhật thông tin học sinh trên hệ thống SMAS, CSDL ngành.

#### **\*Đối với công tác quản lý của nhà trường**

Nhà trường đã sử dụng một số phần mềm cho công tác quản lý và dạy học cụ thể như sau: PCGDTH, quản lý trường học SMAS để thống kê, đánh giá chất lượng học sinh tiểu học. Khai thác và phát huy hiệu quả trang thông tin điện tử của nhà trường tại địa chỉ: <http://gddtkbang.gialai.gov.vn/thbuithixuan> và trang thông tin điện tử của Phòng Giáo dục và Đào tạo Kbang tại: <http://gddtkbang.gialai.gov.vn>; Triển khai và chỉ đạo toàn thể giáo viên thường xuyên cập nhật số liệu lên Hệ thống SMAS và CSDL ngành; Email nhà trường; Email cá nhân của CBQL, GV và các nhóm Zalo được khai thác tối đa để giao tiếp thu nhận thông tin, tài liệu chỉ đạo của các cấp một cách hiệu quả nhất, tốt nhất và nhanh nhất.

### **4. Nâng cao chất lượng giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục**

#### **4.1. Đối với công tác quản lý**

- Phân công chuyên môn đúng với năng lực và điều kiện của mỗi giáo viên;

- Chuyên môn nhà trường đã xây dựng kế hoạch hoạt động chuyên môn năm, kỳ, tháng, tuần cụ thể, kịp thời. Triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo của cấp trên đến từng giáo viên. Chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch hoạt động và luôn phát huy vai trò của khối trưởng. Giao quyền tự chủ cho giáo viên trong việc điều chỉnh chương trình, kế hoạch dạy học, soạn giảng phù hợp với đối tượng học sinh. Lấy chất lượng học sinh để đánh giá xếp loại giáo viên;

- BGH nhà trường luôn lắng nghe và giữ được mối quan hệ công tác với chính quyền địa phương, các tổ khối trưởng, giáo viên. Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, xây dựng nội quy trường lớp, thực hiện đúng chế độ quản lý Nhà nước

theo Điều lệ trường học. Chuyên môn thường xuyên quản lý chỉ đạo giáo viên thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn và hoàn thành tốt kế hoạch đề ra;

**\**Nhận xét chung***: Nhìn chung đa số các giáo viên đều thực hiện nghiêm túc nội quy, quy chế chuyên môn, hồ sơ sổ sách đầy đủ theo quy định, thực hiện đảm bảo ngày giờ công, soạn giảng đảm bảo theo chuẩn kiến thức kỹ năng và đúng chương trình; nhận xét, đánh giá học sinh đúng theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT và Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT; tích cực dự giờ thăm lớp để học hỏi kinh nghiệm; 100% giáo viên tự xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên và có hồ sơ đầy đủ. Chất lượng giáo dục đạt theo kế hoạch đã xây dựng. Hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

### **5. Bài học kinh nghiệm**

- Phân công chuyên môn đúng với năng lực và điều kiện của mỗi giáo viên;
- Triển khai đầy đủ, kịp thời các công văn chỉ đạo của cấp trên đến giáo viên;
- Xây dựng kế hoạch thực hiện và triển khai thực hiện năm, tháng, tuần phải cụ thể, sáng tạo và có sự đôn đốc kiểm tra, nhận xét đánh giá;
- Giao quyền tự chủ trong hình thức tổ chức dạy học và lượng nội dung kiến thức của từng nhóm đối tượng học sinh cho giáo viên đứng lớp dưới sự kiểm tra, giám sát của BGH thông qua giao khoán chất lượng;
- Phát huy tính tích cực, sáng tạo, hợp tác của học sinh. Đẩy mạnh văn hóa đọc cho học sinh nhằm nâng cao chất lượng môn Tiếng Việt. Thường xuyên khuyến khích giáo viên tổ chức thi đọc, viết cho học sinh dân tộc và học sinh yếu trong toàn trường;
- Thực hiện tốt công tác kiểm tra nội bộ theo kế hoạch đề ra;
- Thực hiện tốt công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và địa phương, tuyên truyền và thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục.

### **D. MỘT SỐ PHƯƠNG HƯỚNG LỚN TRONG HỌC KỲ II**

Thực hiện kế hoạch năm học 2021-2022, đồng thời căn cứ vào kết quả thực hiện học kì I và thực tế của nhà trường. Trường Tiểu học Bùi Thị Xuân xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ học kì II năm học 2021-2022 như sau:

- Tăng cường tuyên truyền, giáo dục giáo viên chấp hành tốt chủ trương đường lối lãnh đạo của Đảng và pháp luật Nhà nước, nội quy, quy chế chuyên môn; luôn giữ gìn phẩm chất đạo đức nhà giáo. Thực hiện tốt các cuộc vận động và phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, tích cực học tập và làm theo tư tưởng đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh;
- Thường xuyên giáo dục, rèn luyện đạo đức, kỹ năng sống, kỹ năng ứng xử, tư duy sáng tạo cho học sinh;
- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ kép “Vừa đảm bảo chất lượng dạy và học vừa thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19”
- Xây dựng kế hoạch và tiếp tục triển khai tập huấn các cấp về thực hiện đổi mới chương trình, phương pháp giảng dạy theo chương trình GDPT 2018;

- Thực hiện dạy-học đảm bảo chương trình có lồng ghép về Giáo dục QP-AN; Giáo dục địa phương; Giáo dục môi trường và Giáo dục ATGT... Sử dụng có hiệu quả đồ dùng dạy học;

- Nhận xét, đánh giá học sinh đúng theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT đối với các lớp 1, 2 và theo Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với các lớp 3, 4, 5;

- Tổ chức tốt, có hiệu quả sinh hoạt chuyên môn cấp tổ khối, cấp trường, cụm trường theo đúng kế hoạch, đặc biệt chú trọng sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học và cộng tác nhóm.

**\* Các chỉ tiêu thực hiện**

- Duy trì sĩ số đạt 100%.
- Mức độ hình thành và phát triển năng lực: đạt 100%;
- Mức độ hình thành và phát triển phẩm chất: đạt 100%;
- 99% học sinh hoàn thành chương trình lớp học (Trong đó học sinh được khen 65%);
- 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình Tiểu học;
- Xây dựng 3 lớp điển hình toàn diện.

**E. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ CẤP TRÊN**

**1. Đối với UBND huyện và Phòng Giáo dục-Đào tạo Kbang**

- Kính đề nghị các cấp quan tâm xem xét đầu tư kinh phí mua sắm Thiết bị dạy học lớp 1, lớp 2 thực hiện chương trình GDPT 2018.

**2. Đối với Đảng uỷ, HĐND-UBND xã Nghĩa An**

- Có kế hoạch chỉ đạo các tổ chức đoàn thể, các lực lượng xã hội, nhân dân và phụ huynh học sinh quan tâm hơn nữa đến công tác giáo dục của nhà trường. Đặc biệt là công tác phối hợp, tuyên truyền vận động và duy trì sĩ số học sinh;

Trên đây là những kết quả thực hiện nhiệm vụ học kỳ I và phương hướng, nhiệm vụ học kỳ II năm học 2021-2022 của trường Tiểu học Bùi Thị Xuân, huyện Kbang./.

**Nơi nhận:**

- Phòng GD&ĐT Kbang;
- Các đoàn thể trong nhà trường;
- Lưu BGH - VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Nguyễn Ngọc Đường**